TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 25/03/2019
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm Phán - Chủ tọa Phiên toà: Ông Vũ Anh Tuấn;
Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Phẩm;
Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham phiên tòa Bà Tôn Thị Thanh Hương - Kiểm sát viên T cấp.

Ngày 25 tháng 03 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2018/TLST- HNGĐ ngày24/12/2019 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2019/QĐST- HNGĐ ngày 12/02/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hoa Q, sinh ngày 04/02/1999;
ĐKHKTT:Khu 3, xã Phú L, huyện Cẩm K, tỉnh Phú Thọ.

2. **Bị đơn:** Anh Hà Mạnh T, sinh ngày 21/7/1989;
ĐKHKT:Khu 9, thị trấn Sông T, huyện Cẩm K, tỉnh Phú Thọ.
Anh T hiện đang ở nước ngoài.

(Chị Q có đơn xin xét xử vắng mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hoa Q trình bày: Chị và anh Hà Mạnh T đăng ký kết hôn ngày 02/01/2018 tại UBND thị trấn Sông T, huyện Cẩm K, tỉnh Phú Thọ trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu. Sau khi kết hôn được 02 tháng anh T sang Cộng hòa liên bang Đức làm việc. Suốt thời gian đó anh T không quan tâm đến chị Q và cũng không liên L với chị Q. Hiện nay chị Q xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị Q xác nhận vợ chồng không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ; Chị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết..

Chị Q trình bày hiện nay chị không biết địa chỉ của anh T ở Cộng hòa liên bang Đức nên chị không thể cung cấp địa chỉ của anh T tại Đức cho Tòa án được. Chị Q yêu cầu Tòa án xác minh địa chỉ của anh T tại Cộng hòa liên bang Đức thông qua bố mẹ đẻ của anh T là ông Hà T Kiên và bà Trần Thị T có địa chỉ tại: Khu 9, thị trấn Sông T, huyện Cẩm K, tỉnh Phú Thọ.

Thân nhân của anh Hà Mạnh T – bà Trần Thị T trình bày; Bà là mẹ đẻ của anh Hà Mạnh T. Anh T hiện đang ở Cộng hòa liên bang Đức. Anh T vẫn thường xuyên gọi điện về cho bà. Anh T có nói với bà là anh T đang ở Đức nhưng không nói rõ cụ thể ở đâu nên bà không thể cung cấp địa chỉ của anh T ở Đức cho Tòa án được. Việc anh T và chị Q ly hôn là việc riêng của anh T, chị Q, gia đình bà không can thiệp vì các anh chị đã trưởng thành. Bà T đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật và đề nghị giải quyết vắng mặt bà.

Tại phiên tòa, vị đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những ng- ời tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án đã tiến hành theo đúng các quy định tại Bộ Luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án, đại diện VKSND tỉnh Phú Thọ đề nghị Tòa án xử cho chị Nguyễn Thị Hoa Q được ly hôn anh Hà Mạnh T.

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, nghe đ- ơng sự trình bày, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị Hoa Q nộp đơn xin ly hôn anh Hà Mạnh T tại Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Trong đơn xin ly hôn, chị Q trình bày hiện anh T đang sống và làm việc tại Cộng hòa Liên bang Đức. Tại văn bản số 555/A08-P5 ngày 10/01/2019 của Cục quản lý xuất nhập cảnh - Bộ Công an xác nhận anh Hà Mạnh T đã xuất cảnh ngày 17/10/2018 và chưa nhập cảnh trở lại Việt Nam. Căn cứ khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền. Quan hệ tranh chấp được xác định trong vụ án là "tranh chấp hôn nhân và gia đình".

[2] Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa anh Hà Mạnh T và chị Nguyễn Thị Hoa Q là hôn nhân hợp pháp. Do vợ chồng sống xa nhau, không có sự quan tâm chia sẻ trong cuộc sống gia đình nên tình cảm vợ chông phát sinh nhiều mâu thuẫn. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng đoàn tụ nên chị Nguyễn Thị Hoa Q có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Hà Mạnh T.

Anh Hà Mạnh T hiện đang ở nước ngoài, chị Nguyễn Thị Hoa Q chỉ cung cấp được địa chỉ nơi cư trú cuối cùng ở Việt Nam của anh Hà Mạnh T, không cung cấp được địa chỉ của anh T ở nước ngoài cho Tòa án. Bà Trần Thị T là mẹ đẻ của anh Hà Mạnh T xác nhận anh T hiện đang ở Cộng hòa liên bang Đức, anh T vẫn thường xuyên gọi điện thoại cho bà nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể của anh T tại Đức nên bà không cung cấp được địa chỉ của anh T ở Cộng hòa liên bang Đức cho Tòa án. Căn cứ công văn số 253/TANDTC – PC ngày 26/11/2018 của Tòa án nhân

dân tối cao đây là trường hợp bị đơn cố tình dấu địa chỉ, Tòa án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Hội đồng xét xử xét thấy giữa chị Q và anh T mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt đ- ợc, nên việc chị Nguyễn Thị Hoa Q yêu cầu được ly hôn với anh Hà Mạnh T là có căn cứ, được chấp nhận.

[2] Về con chung, tài sản chung, công nợ: Do chị Nguyễn Thị Hoa Q không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 51, 56 và Điều 123 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 3 Điều 35; Điều 37; khoản 4 Điều 147, Điều 179, Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26; điểm a, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH, quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Hoa Q được ly hôn với anh Hà Mạnh T.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Hoa Q phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0002816 ngày 24/12/2018 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7a,7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Các đ- ơng sự đ- ợc quyền làm đơn kháng cáo để đề nghị Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đ- ợc bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án đ- ợc tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn Sông T;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+AV:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phẩm **Nguyễn Ngọc Thắng** **Vũ Anh Tuấn**

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- UBND thị trấn Sông T;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+AV:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Hảo **Nguyễn Thị Phẩm** **Vũ Anh Tuấn**

***Nơi nhận*:**
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+AV:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Anh Tuấn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Điền **Nguyễn Thị Phẩm** **Vũ Anh Tuấn**

***Nơi nhận*:**
- VKSNDTỉnh Phú Thọ;
- Cục THADS tỉnh Phú Thọ;
- Các đ- ơng sự;
- L- u: HS+AV:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Anh Tuấn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 01 tháng 9 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Về vụ án "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:
Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh năm 1976.
ĐKNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh năm 1978.
ĐKHKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).
Thân nhân của chị Lê Hồng Thắm: Ông Lê Quang Bình, sinh năm 1949.
(Bố đẻ chị Thắm).
Trú tại: Khu 7, xã Minh Phú, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.
Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Chủ toạ phiên toà: **Ông Vũ Anh Tuấn;**
Các hội Thẩm nhân dân **Ông Nguyễn Anh Tuấn**
Bà Nguyễn Thị Phẩm

Vào hồi 9h15' ngày 01/9/2016, Tại phòng nghị án Hội đồng nghị án các vấn đề sau:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê Hồng Thắm.

Về án phí: Anh Vũ Chiến Hậu phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Hậu đã nộp 200.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 007964 ngày 07/6/2016 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ.

Biểu quyết: 03/03 = 100% nhất trí.

Biên bản lập xong và đã đọc lại, các thành viên trong Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên d- ới đây./.

Các hội Thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**

Nguyễn Bá Điền **Nguyễn Thị Phẩm** **Vũ Anh Tuấn**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 32/2016/TL-HNGĐ

Việt Trì, ngày 03 tháng 10 năm 2016

TRÍCH LỤC
BẢN ÁN HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 32/2016/HNGĐ-ST ngày 01/ 9/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đã xét xử giữa:

Nguyên đơn: Anh Vũ Chiến Hậu - sinh năm 1976.

ĐKNKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Lê Hồng Thắm - sinh năm 1978.

ĐKHKTT: Tổ 3, khu 9, phường Nông Trang, TP Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(chị Thắm hiện đang ở nước ngoài).

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 123 của Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Vũ Chiến Hậu được ly hôn với chị Lê Hồng Thắm.

Về án phí: Anh Vũ Chiến Hậu phải chịu 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh Hậu đã nộp 200.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 007964 ngày 07/6/2016 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ./.

Nơi nhận:
- Các đ- ơng sự.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
THẨM PHÁN

Vũ Anh Tuấn